

Số: /QĐ-UBND Hà Nam, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện năm 2022 Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 930/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2016 về việc phê duyệt danh mục Dự án; số 2139/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”, vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 1236/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2016 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, vay vốn Ngân hàng Thế giới của Dự án; số 2531/QĐ-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 1684/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 về phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Hà Nam”; số 792/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2018, số 2803/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2019 và số 624/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020 về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án; số 1246/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 về phê duyệt kế hoạch tổng thể và kế hoạch năm 2019 của dự án; số 993/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2020 phê duyệt kế hoạch thực hiện năm 2020; 621/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2021 phê duyệt kế hoạch thực hiện năm 2021; số 205/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án và Kế hoạch thực hiện Dự án;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1018/TTr-SKHĐT ngày 25 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện năm 2022 của Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Hà Nam; với những nội dung chính như sau:

I. Thông tin về dự án đã phê duyệt

1. Tên dự án: Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Hà Nam.

2. Tên chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Mục tiêu đầu tư:

- Mục tiêu tổng quát: Nâng cao hiệu quả và minh bạch của các dịch vụ quản lý đất đai tại các tỉnh tham gia dự án thông qua việc xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin đất đai quốc gia đa mục tiêu (MPLIS).

- Mục tiêu cụ thể:

+ Hoàn thiện và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh Hà Nam tham gia Dự án dựa trên hệ thống hạ tầng kỹ thuật tập trung, thống nhất để phục vụ công tác quản lý đất đai, cung cấp dịch vụ công về đất đai và chia sẻ thông tin đất đai với các ngành có liên quan.

+ Hỗ trợ cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai thông qua việc hiện đại hóa các Văn phòng Đăng ký đất đai từ việc cải tiến quy trình, tiêu chuẩn dịch vụ tới việc trang bị thiết bị đầu – cuối của các Văn phòng Đăng ký đất đai và qua cổng dịch vụ công quốc gia.

+ Nâng cao nhận thức cộng đồng dân tộc thiểu số thông qua việc thực hiện các kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số.

4. Tổng mức đầu tư: 3.963.230 USD (*tương đương 86.854,2 triệu đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay Ngân hàng Thế giới và vốn đối ứng trong nước.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2017 đến ngày 30/6/2023.

7. Hình thức quản lý dự án: Giao ban quản lý dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hà Nam tổ chức quản lý và điều hành dự án.

II. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2021.

1. Tổng hợp khối lượng công việc đã thực hiện năm 2021 là: 594.255 USD (*tương đương 13.508 triệu đồng*):

- Vốn vay từ Ngân hàng thế giới (WB): 538.955 USD (*tương đương với 12.229 triệu đồng*).

- Vốn đối ứng từ ngân sách địa phương: 55.300 USD (*tương đương với 1.279 triệu đồng*).

2. Tổng hợp khối lượng còn lại năm 2021 chưa thực hiện đề nghị chuyển sang năm 2022 và năm 2023 là: 2.408.045 USD (*tương đương 55.971,2 triệu đồng*):

- Vốn vay từ Ngân hàng thế giới (WB): 2.008.025 USD (*tương đương với 46.713,2 triệu đồng*).

- Vốn đối ứng từ ngân sách địa phương: 400.020 USD (*tương đương với 9.258 triệu đồng*).

(Chi tiết theo phụ biểu 01 đính kèm)

III. Kế hoạch thực hiện năm 2022.

1. Nguồn vốn thực hiện: Tổng kinh phí là 2.179.500 USD (*tương đương với 50.466,3 triệu đồng*), cụ thể.

- Vốn vay từ Ngân hàng Thế giới (WB): 1.806.048 USD (*tương đương với*

41.819,0 triệu đồng). Trong đó:

+ Số được Chính phủ cấp phát (chiếm 70%): 1.264.234 USD (tương đương với 29.273,3 triệu đồng).

+ Số địa phương phải vay lại (chiếm 30%): 541.814 USD (tương đương với 12.545,7 triệu đồng).

- Vốn đối ứng trong nước (ngân sách tỉnh): 373.452 USD (tương đương 8.647,3 triệu đồng).

(Tỷ giá quy đổi ngoại tệ 1USD = 23.155 đồng theo Thông báo của Kho bạc nhà nước tại thời điểm xây dựng kế hoạch tháng 4/2022).

2. Hoạt động thực hiện

- Hợp phần 1: Mua sắm bổ sung các trang thiết bị văn phòng phục vụ người dân thực hiện thủ tục hành chính tại Văn phòng Đăng ký đất đai và các chi nhánh.

- Hợp phần 2: Mua sắm bổ sung trang thiết bị cho cấp xã, Văn phòng Đăng ký đất đai và các chi nhánh. Tiếp tục thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn 6/6 huyện, thị xã, thành phố thuộc Tỉnh. Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê, quy hoạch đất đai cấp tỉnh.

- Hợp phần 3: Thực hiện một số hoạt động quản lý dự án (tham dự các hội nghị tập huấn của dự án, mua sắm vật tư văn phòng phẩm, sửa chữa trụ sở Văn phòng Đăng ký đất đai, chi phí vận hành, bảo dưỡng xe cộ và chi trả phụ cấp, công tác phí cho cán bộ kiêm nhiệm và các chi phí khác của Ban Quản lý dự án cấp tỉnh).

(Chi tiết theo phụ biểu 02 đính kèm)

Ghi chú: Tính theo tỷ giá hạch toán tháng 4/2022 theo Thông báo số 1435/TB-KBNN ngày 31/3/2022 của Kho bạc nhà nước là 1USD = 23.155 đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc Nhà nước Hà Nam; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP (2);
- Lưu: VT, NN, TN&MT.

T/ĐĐ/QĐ/31

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Vượng